



TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG LỘC PHÁT VIỆT NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2024 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam (“**Công ty**”/“**LPBS**”).
- 1.2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; Điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; Thể lệ biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Mục tiêu

- 2.1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- 2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam (“**Điều lệ Công ty**”).

CHƯƠNG II
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 3: Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội

- 3.1 Đoàn Chủ tịch gồm có: 03 thành viên.
- 3.2 Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì các

thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

- 3.3 Chủ tọa Đại hội đề cử các thành viên của Đoàn Chủ tịch cùng Ban Thư ký và được Đại hội biểu quyết thông qua.

Điều 4: Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu

- 4.1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội đề cử với số lượng thành viên tối đa không quá 01 thành viên.
- 4.2. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và phải được Đại hội biểu quyết thông qua với số lượng thành viên tối đa không quá 03 thành viên.

Điều 5: Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 5.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định.
- 5.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tối đa không quá 03 thành viên.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- 6.1. Kiểm tra tư cách dự họp của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có).
- 6.2. Cung cấp cho cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và bộ tài liệu của Đại hội.
- 6.3. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức tiến hành.
- 6.4. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và từ chối cung cấp tài liệu của Đại hội.

Điều 7: Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội

- 7.1 Đoàn Chủ tịch có các quyền và trách nhiệm sau:
- Trình bày chương trình, hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- 7.2 Chủ tọa Đại hội có quyền:
- Chủ trì Đại hội.
 - Quyết định về các vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội.
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

- 8.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- 8.2. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, biên bản họp, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- 8.3. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu/đặt câu hỏi của các cổ đông.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 9.1. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- 9.2. Tổ chức việc kiểm đếm số Phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- 9.3. Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- 9.4. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu biểu quyết cho Ban Thư ký.
- 9.5. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 10: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

10.1. Điều kiện tham dự

- Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lạc Phát Việt Nam/đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo danh sách chốt ngày 23/12/2024 được quyền tham gia Đại hội.
- Cổ đông, người đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, Hộ chiếu, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp – áp dụng đối với cổ đông là tổ chức, Giấy ủy quyền, ...) để làm thủ tục tại Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận 01 (một) Thẻ biểu quyết, 01 (một) Phiếu biểu quyết và bộ tài liệu của Đại hội, sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó sở hữu theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại diện có mặt tại Đại hội.
- Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

10.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội theo quy định.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc trong Hội trường; để điện thoại ở chế độ rung, im lặng.
- Khi nào cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông muốn phát biểu/đặt câu hỏi, đề nghị giơ tay và khi Chủ tọa mời thì mới được phát biểu.
- Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điểm b, Khoản 7, Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020.
- Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết phía sau.
- Trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
- Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có quyền biểu quyết, quyền phát biểu ý kiến như quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Quy chế này.

CHƯƠNG IV

CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Điều 11: Tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt. Thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự sẽ đại diện bộ phận kiểm tra thông báo số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cho số cổ phần biểu quyết đủ tỷ lệ theo quy định để Đại hội có thể tiến hành.

Điều 12: Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

- 12.1. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
- 12.2. Trình tự tổ chức Đại hội gồm các nội dung sau:

- Đón tiếp cổ đông;
- Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự (nếu có);
- Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự;
- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa và Thư ký Đại hội;
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu;
- Trình bày và thông qua chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức họp Đại hội, Thể lệ biểu quyết;
- Đại diện Công ty trình bày các Báo cáo và Tờ trình lên Đại hội đồng cổ đông;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị trình Đại hội;
- Công bố biên bản kiểm phiếu;
- Biểu quyết, thông qua Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội;
- Phát biểu bế mạc Đại hội.

Điều 13: Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

- 13.1 Căn cứ vào số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Đoàn Chủ tịch có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, đưa ra ý kiến chất vấn bằng cách tiến hành giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Đoàn Chủ tịch.
- 13.2 Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
- 13.3 Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 15 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

Điều 14: Thể lệ biểu quyết và bỏ phiếu tại Đại hội

14.1. Nguyên tắc:

- Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông giơ Thẻ biểu quyết để thể hiện ý chí của mình khi nghe câu hỏi của Ban tổ chức Đại hội về việc Tán thành/Không tán thành các nội dung trong chương trình của Đại hội.

C.T.
TY
HÀN
(HO
ANK
I.P.H

- Trên cơ sở nội dung các Tờ trình được Đại hội công bố, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn “Tán thành”, “Không tán thành”, hoặc “ Không có ý kiến” được nêu trong Phiếu biểu quyết.

14.2. Các vấn đề thông qua phải đảm bảo đúng tỷ lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

- Một vấn đề được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
- Đối với các quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp tán thành.

Điều 15: Tổ chức kiểm phiếu

15.1. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

15.2. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

15.3. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên Phiếu biểu quyết.

15.4. Những phiếu sau đây được coi là không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không phải của Ban Tổ chức phát hành;
- Phiếu biểu quyết có tẩy, sửa chữa nội dung (Trường hợp viết sai hoặc có nhầm lẫn phải đổi lại Phiếu biểu quyết mới và hủy Phiếu biểu quyết cũ).

Điều 16: Công bố kết quả kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu. Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

CHƯƠNG V

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 17 Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội

17.1. Biên bản họp Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

17.2. Căn cứ Biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 18: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

18.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 11 của Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

Cuộc họp lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

18.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 18.1 của Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ hai.

Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp.

Điều 19: Điều khoản thi hành

19.1. Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam bao gồm 6 Chương, 19 Điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Lộc Phát Việt Nam biểu quyết thông qua.

19.2. Đoàn Chủ tịch chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

19.3. Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

19.4. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp hiện hành và các văn bản pháp luật liên quan./.



